

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC TRỌNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG – TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Khắc Chương

2. Bà Đinh Thị Phúc

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Phương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 281/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Bà **Vũ Thị Thúy T**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị đơn:*** Ông **Hồ Ngọc L**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 03 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Vũ Thị Thúy T trình bày:***

***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà và ông Hồ Ngọc L kết hôn năm 2020, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi, có thời gian tìm hiểu nhau trước khi cưới khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại nhà riêng của bà tại thôn

M, xã Q, huyện Đ. Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và hai bên không có sự thông cảm, chia sẻ lẫn nhau trong công việc. Vợ chồng bà đã sống ly thân từ tháng 10/2021 đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Hồ Ngọc L.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Ngọc Gia H, sinh ngày 15/7/2020, hiện nay con đang sống cùng ông L. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền nuôi con cho đến ngày con chung thành niên. Bà yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng. Hiện bà đang làm trưởng trạm y tế xã Q, tổng thu nhập khoảng 12.000.000 đồng/tháng, bà có nhà cửa ổn định. Vì vậy bà có đủ điều kiện nuôi con.

*Về tài sản chung:* Vợ chồng không có tài sản chung.

*Về nợ chung:* Vợ chồng không có nợ chung.

*Tại bản tự khai ngày 14 tháng 7 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn là ông Hồ Ngọc L trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Ông và bà Vũ Thị Thúy Tính kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình nhà chồng tại thôn M, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không đồng quan điểm sống. Hiện ông và bà T đã sống ly thân một thời gian không còn tình cảm với nhau nữa nên ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên là Hồ Ngọc Gia H, sinh ngày 15/7/2020, hiện con đang ở với ông và bà nội. Khi ly hôn, ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung vì bà T là trưởng trạm y tế xã Q, tính chất công việc thường xuyên phải đi công tác, họp hành, đi chích ngừa covid -19, không có nhiều thời gian chăm sóc con. Từ khi con được 14 tháng cho đến nay con đã ở với ông, cuộc sống ổn định. Bản thân ông có công việc là làm vườn và làm thuê cho dịch vụ cưới hỏi, tổng thu nhập khoảng 14.000.000đ/tháng. Nếu ông được quyền nuôi con, ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Vợ chồng không có tài sản.

*Về nợ chung:* Vợ chồng không có nợ chung.

Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, bà T thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, bà T yêu cầu được ly hôn với ông L, yêu cầu được quyền nuôi con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung; ông L giữ nguyên ý kiến như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi nghị án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử, của những người tham gia tố tụng là đúng quy định.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thúy T và ông Hồ Ngọc L.

Về con chung: Giao con chung tên Hồ Ngọc Gia H, sinh ngày 15/7/2020 cho bà Nguyễn Thị Thúy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hồ Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có nên không đề nghị xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Bà Vũ Thị Thúy T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn và yêu cầu nuôi dưỡng con chung đối với ông Hồ Ngọc L. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”. Bị đơn ông Hồ Ngọc L hiện cư trú tại thôn Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*[2] Về quan hệ hôn nhân:*

Bà Vũ Thị Thúy T và ông Hồ Ngọc L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2020 ngày 18/02/2020, hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông L là hợp pháp. Bà T và ông L đều xác định cuộc sống chung của vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, hai bên không có sự thông cảm và chia sẻ với nhau trong công việc. Tại phiên tòa bà T và ông L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn nên thỏa thuận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thúy T và ông Hồ Ngọc L.

*[3] Về con chung:* Bà T và ông L có 01 con chung tên là Hồ Ngọc Gia H, sinh ngày 15/7/2020. Khi ly hôn, bà T, ông L đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi

dưỡng con chung. Xét yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung của các đương sự là chính đáng, xuất phát từ tình yêu thương và trách nhiệm đối với con, bà T và ông L đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, con Hồ Ngọc Gia H còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con Hồ Ngọc Gia H cho bà Vũ Thị Thúy T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Bà T không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà T, ông L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Nguyên đơn phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 246, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thúy T và ông Hồ Ngọc L.

2. Về con chung: Giao con chung tên Hồ Ngọc Gia H, sinh ngày 15/7/2020 cho bà Vũ Thị Thúy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến ngày con thành niên. Ông Hồ Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

4. Về án phí: Buộc bà Vũ Thị Thúy T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0007603 ngày 08/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Bà Vũ Thị Thúy T đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành*

*án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng  
(số 12 ngày 18/02/2020);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*Đã ký*

**Trần Thị Hằng**